



BẢN TIN THUẾ Số 4614 (Từ 24/11 - 29/11/2014)	Nội dung VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ THUẾ VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý	Trang 1 2
--	--	------------------------



VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ THUẾ

Công văn 58186/CT-HTr Ngày 13/11/2014	Trả lời chính sách thuế GTGT.
Công văn 58234/CT-HTr Ngày 13/11/2014	Trả lời chính sách thuế GTGT.
Công văn 5041/TCT-CS Ngày 14/11/2014	Hướng dẫn về đăng ký hóa đơn tự in.
Công văn 5042/TCT-CS Ngày 14/11/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế TNDN.
Công văn 5045/TCT-CS Ngày 14/11/2014	Hướng dẫn về chính sách thu tiền thuê đất.
Công văn 5047/TCT-CS Ngày 14/11/2014	Ban hành giá tính lệ phí trước bạ đối với tài sản.
Công văn 5048/TCT-CS Ngày 14/11/2014	Hướng dẫn về thuế TNDN đối với chuyển nhượng bất động sản.
Công văn 5052/TCT-CS Ngày 14/11/2014	Hướng dẫn thu nợ tiền sử dụng đất.
Công văn 58399/CT-HTr Ngày 14/11/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế GTGT.
Công văn 5077/TCT-KK Ngày 17/11/2014	Hướng dẫn hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư.
Công văn 5078/TCT-QLN Ngày 17/11/2014	Báo cáo vướng mắc và đề xuất xử lý về việc tiền phạt chậm nộp tiền sử dụng đất.
Công văn 5085/TCT-TVQT Ngày 17/11/2014	Cấp biên lai thu tiền phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường sắt.
Công văn 5090/TCT-CS Ngày 17/11/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế TNDN.
Công văn 5093/TCT-KK Ngày 17/11/2014	Hướng dẫn kê khai, khấu trừ hóa đơn giá trị gia tăng bỏ sót.
Công văn 16673/BTC-TCT Ngày 17/11/2014	Hướng dẫn tháo gỡ điểm 1 Công văn số 10024/BTC-TCT.
Công văn 5105/TCT-KK Ngày 18/11/2014	Hướng dẫn khấu trừ, hoàn thuế GTGT đầu vào.
Công văn 5114/TCT-CS Ngày 18/11/2014	Giải đáp vướng mắc chính sách miễn, giảm tiền sử dụng đất.



Công văn 5116/TCT-CS Ngày 18/11/2014	Giải đáp vướng mắc chính sách ghi nợ lệ phí trước bạ.
Công văn 5135/TCT-CS Ngày 19/11/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế TNDN.
Công văn 5142/TCT-CS Ngày 19/11/2014	Hướng dẫn lập hóa đơn GTGT.
Công văn 5156/TCT-TNCN Ngày 20/11/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế TNCN.
Công văn 5157/TCT-TNCN Ngày 20/11/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế đối với hộ kinh doanh cá thể.
Công văn 5165/TCT-CS Ngày 20/11/2014	Hướng dẫn về chính sách thu tiền thuê đất.
Công văn 5166/TCT-KK Ngày 20/11/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế GTGT.
Công văn 5198/TCT-KK Ngày 21/11/2014	Hướng dẫn xử lý dữ liệu trước khi triển khai ứng dụng Quản lý thuế tập trung (TMS).
Công văn 5202/TCT-CS Ngày 21/11/2014	Hướng dẫn thu thuế môn bài năm 2015.
Công văn 5207/TCT-QLN Ngày 24/11/2014	Hướng dẫn về xóa nợ tiền thuế, tiền phạt.
Công văn 5220/TCT-CS Ngày 24/11/2014	Hướng dẫn quyết toán thuế TNDN.
Công văn 5222/TCT-CS Ngày 24/11/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế TNDN.
Công văn 5223/TCT-CS Ngày 24/11/2014	Giải đáp vướng mắc về chính sách thu tiền thuê đất.
Công văn 5224/TCT-CS Ngày 24/11/2014	Giải đáp vướng mắc về xác định thuế suất thuế tài nguyên.
Công văn 17092/BTC-TCT Ngày 24/11/2014	Hướng dẫn tính thuế Tài nguyên đối với quặng Apatit.
Công văn 5248/TCT-TNCN Ngày 25/11/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế TNCN.
Công văn 5253/TCT-CS Ngày 25/11/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế GTGT.
Công văn 5254/TCT-CS Ngày 25/11/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế GTGT.
Công văn 17176/BTC-TCT Ngày 25/11/2014	Lệ phí trước bạ đối với xe máy điện.
Công văn 5273/TCT-CS Ngày 26/11/2014	Hướng dẫn về nghĩa vụ thuế khi bán tài sản trên đất và chuyển nhượng quyền sử dụng đất.



VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý

Hướng dẫn về chính sách thuế TNDN.

**Công văn 5042/TCT-CS
Ngày 14/11/2014**

Hướng dẫn hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư.

**Công văn 5077/TCT-KK
Ngày 17/11/2014**

Hướng dẫn kê khai, khấu trừ hóa đơn giá trị gia tăng bỏ sót.

**Công văn 5093/TCT-KK
Ngày 17/11/2014**

Công văn này trả lời về việc ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp. Theo đó, trường hợp doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn mới thành lập nhưng dự án đầu tư của doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn vẫn kế thừa tài sản, địa điểm kinh doanh, ngành nghề kinh doanh của hộ kinh doanh cá thể để tiếp tục hoạt động sản xuất kinh doanh thì dự án này **không được** hưởng ưu đãi thuế TNDN theo diện dự án đầu tư mới theo quy định.

Công văn này hướng dẫn về chính sách thuế liên quan đến hoàn thuế giá trị gia tăng (GTGT) đối với dự án đầu tư. Theo đó, Công ty có trụ sở chính tại thành phố, thành lập Chi nhánh hạch toán phụ thuộc tại tỉnh khác vào tháng 4/2012. Chi nhánh đã hoàn tất thủ tục đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế, số thuế GTGT đầu vào phát sinh tại Chi nhánh từ tháng 8/2011 đến tháng 3/2014 được kê khai tại Chi cục Thuế Thành phố. Các hóa đơn GTGT đầu vào của Chi nhánh tỉnh mang tên và mã số thuế Công ty thì xử lý theo 02 trường hợp sau:

- Nếu dự án đầu tư chưa kết thúc, chưa đi vào hoạt động, chưa đăng ký kinh doanh, chưa đăng ký thuế, nếu đủ điều kiện hoàn thuế cho dự án đầu tư thì lập hồ sơ đề nghị hoàn thuế tại trụ sở chính theo quy định tại Khoản 3 Điều 18 Thông tư số 06/2012/TT-BTC (nay là Khoản 3(c) Điều 18 Thông tư số 219/2013/TT-BTC).

- Nếu dự án đầu tư đã kết thúc đi vào hoạt động, dự án đầu tư đã hoàn thành và hoàn tất các thủ tục về đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế thì Công ty phải tổng hợp số thuế GTGT phát sinh, số thuế GTGT đã hoàn, số thuế GTGT chưa được hoàn (có xác nhận của Cục Thuế thành phố) và bàn giao lại cho Chi nhánh để thực hiện kê khai, nộp thuế và đề nghị hoàn thuế với cơ quan thuế quản lý trực tiếp.

Công văn này hướng dẫn về kê khai, khấu trừ hóa đơn giá trị gia tăng bỏ sót. Theo đó, trường hợp của Văn phòng dự án Công ty Nhật Bản sử dụng vốn ODA viện trợ không hoàn lại (Dự án triển khai thực hiện Hải quan điện tử và một cửa quốc gia phục vụ hiện đại hóa Hải quan). Tại thời điểm hoàn thành dự án, Văn phòng VNACCS/VCIS thực hiện đối chiếu công nợ và phát hiện 04 số hóa đơn GTGT đầu vào (Các hóa đơn gồm: AA/12P 0000479 ngày 23/01/2013; AA/12P 0000489 ngày 31/01/2013; AA/12P 0002272 ngày 08/01/2013; AA/12P 0002033 ngày 31/12/2012; Tổng số thuế GTGT là 538.705.976 đồng) còn sót chưa kê khai, đã quá thời hạn kê khai, khấu trừ bổ sung. Văn phòng VNACCS/VCIS trình bày nguyên nhân do thời điểm mới được cấp Giấy phép phê duyệt thầu và thành lập văn phòng dự án, nhân sự phụ trách mảng hành chính kế toán là nhân sự người Nhật không có mặt thường xuyên tại Việt Nam; và do hiểu biết chưa đầy đủ các quy định của pháp luật về thuế tại Việt Nam nên các chuyên gia người Nhật mang về lưu giữ tại trụ sở chính của nhà thầu tại Nhật Bản.

Tổng cục Thuế chấp thuận đề nghị của Văn phòng dự án Công ty Nhật Bản được kê khai, khấu trừ bổ sung 04 số hóa đơn GTGT bỏ sót nêu trên nếu việc kê khai chậm là khách quan do các nguyên nhân khách quan trên.



Hướng dẫn khấu trừ, hoàn thuế GTGT đầu vào.

**Công văn 5105/TCT-KK
Ngày 18/11/2014**

Hướng dẫn về chính sách thu tiền thuê đất.

**Công văn 5165/TCT-CS
Ngày 20/11/2014**

Công văn này hướng dẫn về khấu trừ, hoàn thuế GTGT đầu vào. Theo đó, trường hợp Công ty liên doanh có hợp đồng mua bán thanh toán chậm trả, chưa đến thời hạn thanh toán nhưng không ghi thời hạn thanh toán vào phần Ghi chú của Bảng kê hóa đơn, chứng từ hàng hóa, dịch vụ mua vào thì bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai không đầy đủ các nội dung trong hồ sơ thuế theo hướng dẫn tại Thông tư số 61/2007/TT-BTC và được kê khai, khấu trừ thuế GTGT đầu vào theo quy định.

Quá thời hạn thanh toán theo hợp đồng mà Công ty không xuất trình được chứng từ thanh toán qua ngân hàng thì không được khấu trừ thuế GTGT đầu vào, Cục Thuế thực hiện thu hồi hoàn thuế GTGT và xử phạt theo quy định.

Công văn này hướng dẫn chính sách thu tiền đất. Theo đó, trường hợp người nộp thuế được Nhà nước cho thuê đất nộp hồ sơ xin miễn tiền đất trong thời gian xây dựng cơ bản trước ngày 01/07/2014 thì chính sách, thủ tục miễn giảm tiền thuê đất thực hiện theo quy định tại Nghị định số 142/2005/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 156/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính. Thời điểm miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản được xác định là thời điểm bắt đầu tính tiền thuê đất ghi trên Quyết định cho thuê đất của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Trường hợp thời điểm bắt đầu tính tiền thuê đất khác với thời điểm bàn giao đất trên thực địa thì thời điểm được miễn tiền thuê đất được xác định là thời điểm bàn giao đất thực tế.

Trường hợp người nộp thuế được Nhà nước cho thuê đất nộp hồ sơ xin miễn tiền đất trong thời gian xây dựng cơ bản sau ngày 01/07/2014 thì thực hiện miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP của Chính phủ.